

Số: **40/2024/QĐST-HNGĐ**

Hoàn Kiếm, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212, Điều 213, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 72/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng dưới đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị **Vũ Hương G**, sinh năm: 1985; Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số 1 L, phường T, quận H, Thành phố H.

Anh **Lưu Quang N**, sinh năm: 1985; Đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ 2, cụm Đ, phường N, quận T, thành phố H; Hiện ở tại: 53 T, phường T, quận T, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Hương G và anh Lưu Quang N tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận H, thành phố H (giấy chứng nhận kết hôn số 50/2012 ngày 07/11/2012). Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Hương G và anh Lưu Quang N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Vũ Hương G và anh Lưu Quang N có 1 con chung là cháu Lưu Khôi N, sinh ngày 29/06/2013. Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn, chị G trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Lưu Khôi N kể từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh N tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng/tháng kể từ tháng 4 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh N có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị G, anh N cùng trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về công nợ chung: Chị G, anh N cùng xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Lưu Quang N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0006337 ngày 15/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Lan Hương